

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày: 11/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Minh.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Tăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Sơn, bà Na Thị Nhân, bà Võ Thị Kim Phú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 27/4/2023 đối với bị cáo:

Lương Thế V; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/2002 tại tỉnh Kon Tum; nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn D (đã chết) và bà Lò Thị N, sinh năm 1973; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Y T, có 01 con sinh năm 2022; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2022. Có mặt.

- Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Thị Phú D1 – thuộc văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum. Có mặt.

Địa chỉ: B T, thành Phố K, tỉnh Kon Tum.

- Bị hại: Ông Lương Văn D (đã chết)

Trú tại: Thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum

Người đại diện theo pháp luật của ông Lương Văn D:

+ Bà Lò Thị N (vợ của bị hại), có mặt.

+ Chị Lương Thị T1 (con của bị hại), có mặt.

Chị Lương Thị T1 là người đại diện theo ủy quyền của bà Lò Thị N, theo văn bản ủy quyền ngày 02/02/2023. Có mặt.

Trú tại: Thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lương Thị T1: Bà Nguyễn Thi Thúy H. Có mặt.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh K.

- Những người làm chứng:

+ Bà Lò Thị N, sinh năm 1973. Có mặt.

+ Chị Y T, sinh năm 2005. Có mặt.

+ Bà Hà Thị Đ, sinh năm 1967. Có mặt.

+ Ông Lương Văn T2, sinh năm 1975. Có mặt.

+ Ông Hà Văn T3, sinh năm 1971. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/11/2022, Lương Thế V, trú tại thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum ngồi ăn cơm, uống rượu tại nhà cùng ông Lương Văn D (cha ruột của V) và anh Hà Văn T3 là người hàng xóm của nhà ông D. Trong lúc uống rượu ông D cãi nhau với vợ là bà Lò Thị N nên ông D đến nhà ông Lò Văn Ê uống rượu. V và anh T3 ngồi được một lúc uống hết rượu thì anh T3 về còn V đến đám cưới gần nhà chơi. Sau khi uống rượu tại nhà ông Ê, ông D về nhà ngủ. Khoảng 22 giờ, V đi chơi về, vào phòng thấy Y T, là người sống chung như vợ chồng với V nhưng không đăng ký kết hôn và con gái Y T4 chưa ngủ. V nói T đưa con vào trong màn ngủ, đưa con cho Văn bế, thấy con khóc V nói T cho con bú nhưng Thảo vẫn nằm xem điện thoại. Văn bực tức chửi bới, giật tóc và định đánh T. Thấy vậy, bà N vào can ngăn không được nên gọi ông Lương Văn D. Ông D đi

vào phòng của V dùng tay tát vào mặt Văn một cái, Văn dùng tay đẩy ông Dân ngã trúng tủ lạnh bị chảy máu miệng. Lúc này, T bế con chạy ra ngoài. V đi xuống bếp cầm bình siêu tốc để đánh ông D thì bà N ôm Văn đẩy ra và la lớn gọi hàng xóm. Nghe tiếng kêu, bà Hà Thị Đ đến can ngăn, kéo V ra ngoài sân. Sau đó, bà Đ lau máu trên miệng và nói ông D vào phòng nghỉ, đợi người đưa đi khám vết thương. Văn được bà N khuyên can thì vào phòng ngủ. Bà Đ về nhà, bà N mượn xe máy của bà Đoàn đi sang nhà ông Lương Văn T2 là em trai ông D nhờ đưa ông Dân đi khám vết thương.

Sau khi bà N đi khỏi nhà, ông D tiếp tục chửi mắng V, cầm theo một cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm rồi đập cửa đi vào phòng của V. Ông D đến chỗ V đang nằm trên nệm trải dưới sàn nhà dùng chân đạp vào mặt của V hai phát, dùng kéo đâm vào người của V nhưng Văn dùng chân đỡ được và giật lấy kéo. Ông D quay người để bỏ chạy thì V cầm kéo đâm vào vùng lưng của ông D nhưng không trúng. Ông D bỏ chạy ra ngoài, V đuổi theo sau đến phòng bếp thì ông D quay người lại. V cầm kéo bằng tay phải đâm một phát trúng ngực trái của ông D. Ông Dân tiếp tục bỏ chạy, V đuổi theo sau đâm một phát nhưng không trúng. Khi ông D chạy ra đến trước cửa phòng ngủ ở giữa nhà thì V dùng kéo đâm một phát trúng vùng cổ phải của ông D. Sau khi bị đâm, ông Dân ngã gục xuống sàn nhà, máu chảy nhiều. Thấy vậy, Văn v kéo cạnh ông D rồi vào phòng ngủ đóng cửa lại. Khi bà N và ông Lương Văn T2 về nhà thấy ông D nằm trên sàn nhà có một vũng máu thì bà N gọi hàng xóm giúp đỡ đưa ông D đi cấp cứu. Ông T2 tức giận vào phòng kéo V ra sân lấy điều cày đánh hai phát vào lưng của Văn nhưng không gây thương tích. Y.T cũng đi về nhà, biết chuyện Văn đâm ông D nên đã tát một phát vào mặt của V. Ông Dân được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã bị tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 117/TT-TTPY, ngày 01/12/2022 đối với tử thi Lương Văn D.

Nguyên nhân chết: Mất máu cấp/Vết thương ngực thấu tim + Vết thương đứt tĩnh mạch cảnh bên phải.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01(một) cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, chiều dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm (V đã dùng để đâm ông D).
- 01 (một) chăn bông màu đỏ (V dùng để đỡ khi bị ông D đâm).

Trách nhiệm dân sự: Lương Thế V đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại 10.000.000 đồng. Đến nay, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lương Thế V.

- Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS-P2 ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo [Lương Thế V](#) về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu ý kiến luận tội đối với bị cáo [Lương Thế V](#): giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố; phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Đồng thời, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo [Lương Thế V](#) từ **18 năm đến 19 năm tù** về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 13/11/2022).*

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại [Lương Thế V](#) không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, chiều dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm; 01 chân bông màu đỏ.

- *Người bào chữa cho bị cáo [Lương Thế V](#) có ý kiến như sau:*

Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo [Lương Thế V](#) về tội “*Giết người*” theo điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, đồng thời áp dụng điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất là 12 năm cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Gia đình bị hại mong muốn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy bị cáo có hành vi trái luân thường đạo lý, nhưng cũng vì nguyên nhân một phần là do bị hại cầm kéo đâm bị cáo trước. Mong HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình bị hại và bị cáo mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là 17 năm tù.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại [Lương Văn D](#) là chị [Lương Thị T1](#) có ý kiến:*

Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10 triệu đồng, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Những người làm chứng trình bày:

- + Bà Lò Thi N: Sự việc đúng như bị cáo khai tại phiên tòa.
- + Chị Y T: Chị và anh V có mâu thuẫn thì được bố mẹ chồng vào can, chị T bế con chạy qua nhà bác. Lúc sau chị T mới biết ông D chết.
- + Bà Hà Thi Đ: Tôi đó nghe bà N gọi, bà chạy sang thì thấy ông D bị chảy máu miệng, bà lau vết thương cho ông D. Sau đó, V và ông D vào trong phòng nghỉ, bà Đ đi về nhà. Sau đó một lúc bà N về nhà và la lên, bà Đ sang thì thấy ông D nằm gục trên sàn nhà và có rất nhiều máu trên sàn.
- + Ông Lương Văn T2: Bà N chạy sang gọi, ông T2 chạy sang thì thấy ông D nằm trên nền nhà, máu xung quanh, ông đã gọi cấp cứu. Ông T2 bức quá lấy điều cày bằng cày nhôm đánh bị cáo 2 cái vào lưng.
- Bị cáo Lương Thế V đồng ý với lời bào chữa của Luật sư Nguyễn Thị Phú D1; không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi gia đình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm đoàn tụ với gia đình, nuôi con và chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra __, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua phân tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Lương Thế V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào tối ngày 12/11/2022, Lương Thế V đã có hành vi dùng kéo đâm một phát trúng ngực trái, một phát trúng vùng cổ phải của cha đẻ là ông Lương Văn D dẫn

đến mất máu cấp/Vết thương ngực thấu tim + Vết thương đứt tĩnh mạch cảnh bên phải. Hậu quả: ông [Lương Văn D](#) tử vong. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

Do đó, hành vi của bị cáo [Lương Thế V](#) đã phạm vào tội “*Giết người*” được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội thấy rằng:

Trong vụ án này, mặc dù ông [Lương Văn D](#) có hành vi cầm kéo vào đâm bị cáo trước, nhưng với tư cách đạo đức của một người con, đáng lẽ ra bị cáo cần né tránh, tự vệ và bỏ đi là phù hợp nhưng bị cáo lại hung hãn đánh trả, tấn công chính cha đẻ của mình một cách quyết liệt dẫn đến cái chết thương tâm của ông [Lương Văn D](#), gây nên nhiều hệ lụy lâu dài đối với chính bản thân bị cáo và gia đình, thân nhân của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo [Lương Thế V](#) có tính chất đặc biệt nghiêm trọng và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân; tác động xấu đến thuần phong mỹ tục; ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: bị cáo [Lương Thế V](#) đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người đại diện của bị hại số tiền 10 triệu đồng; người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần được áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

[4.2] *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.3] *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Qua những phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, trên sở đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo. Đồng thời cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung trước toàn xã hội phải biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của người khác.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Cần tịch thu tiêu hủy: 01(một) cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, chiều dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm; 01 (một) chăn bông màu đỏ.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của bị hại [Lương Thế V](#) không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đề cập xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo [Lương Thế V](#) là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo [Lương Thế V](#) phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt: Bị cáo [Lương Thế V](#) **18 (mười tám)** năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/11/2022).

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, chiều dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm; 01 (một) chăn bông màu đỏ.

Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an tỉnh K](#) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo Lương Thế V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (*ngày 11/5/2023*) lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để yêu cầu giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA**

Na Thị Nhân

Võ Thị Kim Phú

Nguyễn Tiến Tăng

Ngô Văn Minh

Lê Văn Sơn

khi Lương Thế V và Y T (là người chung sống như vợ chồng với V) xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau thì bà Lò Thị N và ông Lương Văn D vào can ngăn. Ông D dùng tay tát vào mặt V một cái, Văn dùng tay đẩy ông D ngã trúng tủ lạnh bị chảy máu miệng. Sau khi được mọi người can ngăn thì ông D đi nghỉ đợi người đưa đi khám vết thương, V cũng vào phòng ngủ. Sau khi mọi người đã đi hết, chỉ còn V và ông D ở nhà thì ông Dân tiếp tục chửi mắng V, cầm theo một cái kéo bằng kim loại đi vào phòng của V. Ông D đến chỗ Văn đang nằm trên nệm dùng chân đạp vào mặt, dùng kéo đâm vào người V nhưng Văn dùng chân đỡ được và giật lấy kéo. Ông D

quay người để bỏ chạy V cầm kéo bằng tay phải đuổi theo đâm một phát trúng ngực trái, một phát trúng vùng cổ phải của ông D. Thấy ông Dần chảy máu nhiều, ngã gục xuống sàn nhà thì V vút kéo cạnh ông D rồi vào phòng ngủ. Hậu quả: ông Dần tử vong.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh K;
- Cục THA dân sự tỉnh K;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- TTG Công an tỉnh K;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn M

- Lưu hồ sơ vụ án.
Mẫu số 27-HS

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 11/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn M.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến T5.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn S, bà Na Thị N1, bà Võ Thị Kim P.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị T6 - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Đình Công P1 - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 06 tháng

4 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 27/4/2023 đối với bị cáo:

[Lương Thế V](#); tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/2002 tại tỉnh Kon Tum; nơi cư trú: [Thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum](#); Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông [Lương Văn D](#) (đã chết) và bà [Lò Thị N](#), sinh năm 1973; Bị cáo chung sống như vợ chồng với [Y T](#), có 01 con sinh năm 2022; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2022. Có mặt.

- Người bào chữa: Luật sư [Nguyễn Thị Phú D1](#) – thuộc [văn phòng L](#), Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum. Có mặt.

Địa chỉ: [B T, thành Phố K, tỉnh Kon Tum](#).

- Bị hại: Ông [Lương Văn D](#) (đã chết)

Trú tại: [Thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum](#)

Người đại diện theo pháp luật của ông [Lương Văn D](#):

+ Bà [Lò Thị N](#) (vợ của bị hại), có mặt.

+ Chị [Lương Thị T1](#) (con của bị hại), có mặt.

Chị [Lương Thị T1](#) là người đại diện theo ủy quyền của bà [Lò Thị N](#), theo văn bản ủy quyền ngày 02/02/2023. Có mặt.

Trú tại: [Thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum](#)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị [Lương Thị T1](#): Bà [Nguyễn Thị Thúy H](#). Có mặt.

Nơi công tác: [Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh K](#).

- Những người làm chứng:

+ Bà [Lò Thị N](#), sinh năm 1973. Có mặt.

+ Chị [Y T](#), sinh năm 2005. Có mặt.

+ Bà [Hà Thị Đ](#), sinh năm 1967. Có mặt.

+ Ông [Lương Văn T2](#), sinh năm 1975. Có mặt.

+ Ông [Hà Văn T3](#), sinh năm 1971. Vắng mặt.

Cùng trú tại: [Thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/11/2022, Lương Thế V, trú tại thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum ngồi ăn cơm, uống rượu tại nhà cùng ông Lương Văn D (cha ruột của V) và anh Hà Văn T3 là người hàng xóm của nhà ông D. Trong lúc uống rượu ông D cãi nhau với vợ là bà Lò Thị N nên ông D đến nhà ông Lò Văn Ê uống rượu. V và anh T3 ngồi được một lúc uống hết rượu thì anh T3 về còn V đến đám cưới gần nhà chơi. Sau khi uống rượu tại nhà ông Ê, ông D về nhà ngủ. Khoảng 22 giờ, V đi chơi về, vào phòng thấy Y T, là người sống chung như vợ chồng với V nhưng không đăng ký kết hôn và con gái Y T4 chưa ngủ. V nói T đưa con vào trong màn ngủ, đưa con cho Văn bế, thấy con khóc V nói T cho con bú nhưng Thảo vẫn nằm xem điện thoại. Văn bực tức chửi bới, giật tóc và định đánh T. Thấy vậy, bà N vào can ngăn không được nên gọi ông Lương Văn D. Ông D đi vào phòng của V dùng tay tát vào mặt Văn một cái, Văn dùng tay đẩy ông Dân ngã trúng tủ lạnh bị chảy máu miệng. Lúc này, T bế con chạy ra ngoài. V đi xuống bếp cầm bình siêu tốc để đánh ông D thì bà N ôm Văn đẩy ra và la lớn gọi hàng xóm. Nghe tiếng kêu, bà Hà Thị Đ đến can ngăn, kéo V ra ngoài sân. Sau đó, bà Đ lau máu trên miệng và nói ông D vào phòng nghỉ, đợi người đưa đi khám vết thương. Văn được bà N khuyên can thì vào phòng ngủ. Bà Đ về nhà, bà N mượn xe máy của bà Đoàn đi sang nhà ông Lương Văn T2 là em trai ông D nhờ đưa ông Dân đi khám vết thương.

Sau khi bà N đi khỏi nhà, ông D tiếp tục chửi mắng V, cầm theo một cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm rồi đập cửa đi vào phòng của V. Ông D đến chỗ V đang nằm trên nệm trải dưới sàn nhà dùng chân đạp vào mặt của V hai phát, dùng kéo đâm vào người của V nhưng Văn dùng chân đỡ được và giật lấy kéo. Ông D quay người để bỏ chạy thì V cầm kéo đâm vào vùng lưng của ông D nhưng không trúng. Ông D bỏ chạy ra ngoài, V đuổi theo sau đến phòng bếp thì ông D quay người lại. V cầm kéo bằng tay phải đâm một phát trúng ngực trái của ông D. Ông Dân tiếp tục bỏ chạy, V đuổi theo sau đâm một phát nhưng không trúng. Khi ông D chạy ra đến trước cửa phòng ngủ ở giữa nhà thì V dùng kéo đâm một phát trúng vùng cổ phải của ông D. Sau khi bị đâm, ông Dân ngã gục xuống sàn nhà, máu chảy nhiều. Thấy vậy, Văn v kéo cạnh ông D rồi vào phòng ngủ đóng cửa lại. Khi bà N và ông Lương Văn T2 về nhà thấy ông D nằm trên sàn nhà có một vũng máu thì bà N gọi hàng xóm giúp đỡ đưa ông D đi cấp cứu. Ông T2 tức giận vào phòng kéo V ra sân lấy điều cày đánh hai phát vào lưng của Văn nhưng không gây thương tích. Y T cũng đi về nhà, biết chuyện Văn đâm ông D nên đã tát một phát vào mặt của V. Ông Dân được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã bị tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 117/TT-TTPY, ngày 01/12/2022 đối với tử thi [Lương Văn D.](#)

Nguyên nhân chết: Mất máu cấp/Vết thương ngực thấu tim + Vết thương đứt tĩnh mạch cảnh bên phải.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01(một) cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, chiều dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm ([V](#) đã dùng để đâm ông [D](#)).

- 01 (một) chăn bông màu đỏ ([V](#) dùng để đỡ khi bị ông [D](#) đâm).

Trách nhiệm dân sự: [Lương Thế V](#) đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại 10.000.000 đồng. Đến nay, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo [Lương Thế V](#).

- Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS-P2 ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo [Lương Thế V](#) về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu ý kiến luận tội đối với bị cáo [Lương Thế V](#): giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố; phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Đồng thời, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo [Lương Thế V](#) từ **18 năm đến 19 năm tù** về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 13/11/2022).*

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại [Lương Thế V](#) không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, chiều dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm; 01 chăn bông màu đỏ.

- *Người bào chữa cho bị cáo [Lương Thế V](#) có ý kiến như sau:*

Thông nhất với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo [Lương Thế V](#) về tội “*Giết người*” theo điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, đồng thời áp dụng điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất là 12 năm cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Gia đình bị hại mong muốn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy bị cáo có hành vi trái luân thường đạo lý, nhưng cũng vì nguyên nhân một phần là do bị hại cầm kéo đâm bị cáo trước. Mong HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình bị hại và bị cáo mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là 17 năm tù.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Lương Văn D là chị Lương Thị T1 có ý kiến:

Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10 triệu đồng, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Những người làm chứng trình bày:

+ Bà Lò Thị N: Sự việc đúng như bị cáo khai tại phiên tòa.

+ Chị Y T: Chị và anh V có mâu thuẫn thì được bố mẹ chồng vào can, chị T bế con chạy qua nhà bác. Lúc sau chị T mới biết ông D chết.

+ Bà Hà Thị Đ: Tôi đó nghe bà N gọi, bà chạy sang thì thấy ông D bị chảy máu miệng, bà lau vết thương cho ông D. Sau đó, V và ông D vào trong phòng nghỉ, bà Đ đi về nhà. Sau đó một lúc bà N về nhà và la lên, bà Đ sang thì thấy ông D nằm gục trên sàn nhà và có rất nhiều máu trên sàn.

+ Ông Lương Văn T2: Bà N chạy sang gọi, ông T2 chạy sang thì thấy ông D nằm trên nền nhà, máu xung quanh, ông đã gọi cấp cứu. Ông T2 bức quá lấy điều cày bằng cây nhôm đánh bị cáo 2 cái vào lưng.

- Bị cáo Lương Thế V đồng ý với lời bào chữa của Luật sư Nguyễn Thị Phú D1; không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi gia đình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm đoàn tụ với gia đình, nuôi con và chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra __, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua phân tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo [Lương Thế V](#) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào tối ngày 12/11/2022, [Lương Thế V](#) đã có hành vi dùng kéo đâm một phát trúng ngực trái, một phát trúng vùng cổ phải của cha đẻ là ông [Lương Văn D](#) dẫn đến mất máu cấp/Vết thương ngực thấu tim + Vết thương đứt tĩnh mạch cảnh bên phải. Hậu quả: ông [Lương Văn D](#) tử vong. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

Do đó, hành vi của bị cáo [Lương Thế V](#) đã phạm vào tội “*Giết người*” được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội thấy rằng:

Trong vụ án này, mặc dù ông [Lương Văn D](#) có hành vi cầm kéo vào đâm bị cáo trước, nhưng với tư cách đạo đức của một người con, đáng lẽ ra bị cáo cần né tránh, tự vệ và bỏ đi là phù hợp nhưng bị cáo lại hung hãn đánh trả, tấn công chính cha đẻ của mình một cách quyết liệt dẫn đến cái chết thương tâm của ông [Lương Văn D](#), gây nên nhiều hệ lụy lâu dài đối với chính bản thân bị cáo và gia đình, thân nhân của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo [Lương Thế V](#) có tính chất đặc biệt nghiêm trọng và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân; tác động xấu đến thuần phong mỹ tục; ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: bị cáo [Lương Thế V](#) đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người đại diện của bị hại số tiền 10 triệu đồng; người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần được áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

[4.2] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.3] *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Qua những phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, trên sở đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo. Đồng thời cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung trước toàn xã hội phải biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của người khác.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Cần tịch thu tiêu hủy: 01(một) cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, chiều dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm; 01 (một) chặn bông màu đỏ.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của bị hại [Lương Thế V](#) không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đề cập xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo [Lương Thế V](#) là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo [Lương Thế V](#) phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt: Bị cáo [Lương Thế V](#) **18 (mười tám)** năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/11/2022).

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) cái kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, chiều dài 22,5cm, chiều dài lưỡi kéo 13cm; 01 (một) chăn bông màu đỏ.

Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an tỉnh K](#) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo [Lương Thế V](#) được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/5/2023) lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để yêu cầu giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA**

Na Thị Nhân

Võ Thị Kim Phú

Nguyễn Tiến Tăng

Ngô Văn Minh

Lê Văn Sơn

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
 - VKSNDCC tại Đà Nẵng;
 - VKSND tỉnh Kon Tum;
 - Công an tỉnh Kon Tum;
 - Cục THA dân sự tỉnh Kon Tum;
 - Bị cáo; Người bào chữa;
 - Đại diện hợp pháp của bị hại;
 - TTG Công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Minh